

Bản án số: **78/2020/HS-ST**
Ngày: 25.12.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Sơn

Ông Huỳnh Bá Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh -Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Quy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H Sinh ngày 22/5/2000, tại tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký HKTT: Xóm 7, xã D, huyện Diễn Châu, Tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: K69/3 đường C, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.
Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Kh và bà Bùi Thị L (cả hai đều còn sống); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 12/8/2020, bị TAND huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bằng Bản án số 103/2020/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2020; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Lê Đại H1, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: K69/3 đường C, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 25/4/2020 Nguyễn Xuân H đã 03 lần lợi dụng sơ hở để trộm cắp tiền của vợ chồng anh Lê Đại H1 tại nhà trọ số K69/3 đường C, Phường M, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 10/4/2020, Nguyễn Xuân H qua nhà trọ của vợ chồng anh Lê Đại H1 (SN: 1985, HKTT: Tổ 52, Phường M, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng – Chỗ ở: K69/3 đường C, Phường M, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng) chơi nhưng không có vợ chồng anh H1 ở nhà, chỉ có 03 người con của anh H1 ở nhà, trong đó có cháu Lê Huỳnh Tấn V (SN: 2008 - con trai anh H1). Khi đang chơi trong nhà, H phát hiện cửa phòng ngủ ở tầng trệt không đóng, H nhìn vào thấy 01 túi xách để trên bàn ở trong phòng nên nảy sinh ý định trộm cắp, H đi vào phòng lục túi xách lấy 9.000.000 đ bỏ vào túi quần và đi về phòng trọ của mình.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 13/4/2020, cũng với thủ đoạn trên, H tiếp tục qua nhà trọ của vợ chồng anh H1 chơi và đi vào phòng ngủ tầng trệt lục túi xách lấy trộm 3.000.000đ.

Lần thứ ba: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 25/4/2020, H tiếp tục qua nhà trọ của vợ chồng anh H1, vào phòng ngủ ở tầng trệt lấy trộm 3.395.000đ trên kệ tủ gỗ.

Tổng số tiền H trộm cắp được là 15.395.000đ. Tất cả số tiền trộm cắp được, H sử dụng chơi game, trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Xuân H, cháu Lê Huỳnh Tấn V nhìn thấy và nói lại cho anh H1 biết nên được anh H1 trình báo công an.

Qua điều tra bị cáo Nguyễn Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-NHS ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt hai bản án đối với bị cáo H.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân H đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.395.000đ cho vợ chồng anh Lê Đại H1, vợ chồng anh H1 có đơn xin bãi nại cho bị cáo H nên không đề cập đến.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại anh Lê Đại H1, Hội đồng xét xử xét thấy người bị hại vắng mặt không có lý do nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai. Do đó, sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 25/4/2020, tại nhà trọ của vợ chồng anh Lê Đại H1, Nguyễn Xuân H đã 03 lần có hành vi trộm cắp của vợ chồng anh Lê Đại H1. Tổng trị giá tài sản mà Hồng đã trộm cắp của gia đình anh H1 là 15.395.000đ.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định tội được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 76/CT-VKS-NHS ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Xuân H thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Từ ngày 10/4/2020 đến ngày 25/4/2020, tại nhà trọ của vợ chồng anh Lê Đại H1 ở số K69/3 đường C, Phường M, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng bị cáo Nguyễn Xuân H đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng số tiền là 15.395.000đ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Lẽ ra bị cáo phải nhận thức được pháp luật từ đó phấn đấu lao động để phụ giúp gia đình và đóng góp cho xã hội nhưng bị cáo là người thiếu ý chí rèn luyện, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng và nhanh nhất, muốn thỏa mãn mục đích cá nhân bằng thành quả lao động của người khác nên đã ba lần thực hiện hành vi trộm

cấp tài sản của anh Hồ nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Xuân H thì thấy:

Bị cáo là người có tuổi đời còn rất trẻ, lại có nhân thân xấu. Sau khi thực hiện các lần trộm tiền nhà anh Lê Đại H1 thì ngày 20/5/2020 bị cáo H còn thực hiện hành vi trộm cấp tài sản của chị Phan Thị D ở xóm 7, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An và đã bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cấp tài sản” bằng Bản án số 103/2020/HSST ngày 12/8/2020; từ ngày 10/4/2020 đến ngày 25/4/2020 bị cáo đã 03 lần trộm tiền nhà anh H1 mà mỗi lần phạm tội đều đủ yếu tố để lượng hình nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H xác nhận số tiền có được từ việc trộm cắp bị cáo sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân, không vì mục đích trộm cắp kiếm tiền để nuôi sống bản thân do đó Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội có tính chất chuyên nghiệp đối với bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại; người bị hại anh Lê Đại H1 cũng đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Bị cáo Hồng hiện còn phải chấp hành Bản án số 103/2020/HSST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An với mức xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cấp tài sản” (thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và bị cáo Hồng được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến ngày 26/5/2020) nên HĐXX thấy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Xuân H đã tự nguyện bồi thường số tiền 15.395.000đ cho vợ chồng anh Lê Đại H1, vợ chồng bị hại anh Lê Đại H1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Nguyễn Xuân H nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng, cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H **12** (mười hai) tháng tù.

-Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự .

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H chấp hành 04 tháng tù theo nội dung Bản án số 103/2020/HSST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An . Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án bị cáo phải chấp hành là **16** (mười sáu) tháng tù. Bị cáo H được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2020 đến ngày 26/5/2020 theo nội dung Bản án số 103/2020/HSST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An .

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Xuân H tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/9/2020.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/12/2020.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Nhà tạm giữ Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga

